

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2022/HS-PT

Ngày: 07 - 7 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng Cường.

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu

Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 106/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Lại Ngọc H và Nguyễn Thị Diệu T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Lại Ngọc H**, sinh năm 1991 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: số xxx, khu phố X, thị trấn K, huyện K tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: số xxx, đường T, Khu phố B, Phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lại Ngọc L, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1957; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2021, tạm giam từ ngày 14/4/2021, đến ngày 28/9/2021 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thị Diệu T**, sinh năm 1997, tại tỉnh Hậu Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Tạm trú: số xxx, đường T, Khu phố B, Phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thắng E, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/04/2021, tạm giam từ ngày 14/4/2021, đến ngày 28/9/2021 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lại Ngọc H và bị cáo Nguyễn Thị Diệu T:*
Ông Võ Tuấn Vĩnh Th - Luật sư, Công ty luật TNHH MTV Vĩnh Th, thuộc đoàn luật sư Tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- *Ngoài ra trong vụ án còn có 18 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điểm kinh doanh V, tọa lạc tại số xxx Ấp T, xã TLT, huyện C, tỉnh Tiền Giang thuộc Công ty TNHH Một thành viên thương mại và dịch vụ Ngọc H1 do anh Lý Ngọc H1 làm giám đốc và cũng là chủ sở điểm kinh doanh V. Với ngành nghề đầu tư kinh doanh dịch vụ xoa bóp. Điểm kinh doanh này anh Lý Ngọc H1 giao cho bị cáo Lại Ngọc H quản lý.

Vào khoảng 24 giờ ngày 04/4/2021, Nguyễn Văn Th3, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thành V là bạn bè với nhau cả ba đến địa điểm kinh doanh V tọa lạc số xxx Ấp T, xã TLT, huyện C, tỉnh Tiền Giang để massage. Anh B gặp bị cáo Nguyễn Thị Diệu T mua 03 vé massage trọn gói có quan hệ tình dục với tiếp viên tại phòng với giá 1.200.000 đồng/1vé, T đồng ý bán. Anh B đưa cho bị cáo T 3.500.000 đồng là tiền trả cho ba người và được giảm 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong, T dẫn Nguyễn Văn Th3 vào phòng số 2, Nguyễn Văn B vào phòng số 3 và Nguyễn Thành V vào phòng số 4. Sau đó T thông báo cho bị cáo Lại Ngọc H biết là bán được 03 vé có quan hệ tình dục và nói H sắp xếp người tiếp khách. H đến phòng nhân viên gọi Hồ Thị Ngọc S, Nguyễn Thị Mỹ Nh đi tiếp khách. Khi Nh và S đi xuống quầy tiếp tân gặp T, thì T thông báo cho cả hai biết giá vé khách đã mua bao gồm việc quan hệ tình dục, có nói rõ đã nhận tiền rồi và kêu S vào phòng số 2, Nh vào phòng số 3, do phòng số 4 chưa có tiếp viên nên T thông báo cho H biết kiểm thêm tiếp viên để phục vụ. Lúc này, H gọi Nguyễn Thị Ngọc H1 từ thành phố M đến tiếp khách. Khi gặp H1 thì H nói vào phòng số 4 massage và quan hệ với khách thì H1 đồng ý. Đến khoảng 00 giờ ngày 05/4/2021 lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và bắt quả tang. Khi đó Th3 đang quan hệ tình dục với Hồ Thị Ngọc S, B đang quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Mỹ Nh và V đang kích dục chuẩn bị quan hệ với Nguyễn Thị Ngọc H1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lại Ngọc H, Nguyễn Thị Diệu T phạm tội “Chứa mại dâm”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lại Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 05/4/2021 đến ngày 28/9/2021).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Diệu T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 05/4/2021 đến ngày 28/9/2021).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 17 tháng 02 năm 2022, bị cáo Lại Ngọc H và Nguyễn Thị Diệu T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lại Ngọc H và Nguyễn Thị Diệu T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân nên xử phạt bị cáo H mức án 01 năm 06 tháng tù và bị cáo T 01 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung được những chứng cứ mới để xem xét nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

- Người bào chữa cho bị cáo H và bị cáo T phát biểu: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, không tiền án, tiền sự. Bị cáo H, có bác ruột tên Lại Ngọc M là Liệt sĩ, cha ruột là Lại Ngọc L tham gia Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Ngoài ra, với mức hình phạt mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với 02 bị cáo là quá nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo là cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lại Ngọc H và bị cáo Nguyễn Thị Diệu T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người liên quan cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào khoảng 23 giờ ngày 04/4/2021, Lại Ngọc H, Nguyễn Thị Diệu T có hành vi sắp xếp cho ba

đôi nam nữ mua bán dâm với giá 1.200.000 đồng/vé ngay tại các phòng số 2, 3, 4 của điểm kinh doanh Vọng Cát. Đây là cơ sở mà bị cáo H được anh Lý Ngọc H1 giao trông coi quản lý. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến đạo đức thuần phong mỹ tục, đời sống văn hóa là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội đồng thời còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Cho nên cần phải được xử lý thỏa đáng nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như về nhân thân xử phạt bị cáo H mức án 01 năm 06 tháng tù và bị cáo T 01 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên xét thấy, ngoài tình tiết giảm nhẹ các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được cấp sơ thẩm áp dụng tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bản thân hai bị cáo là giới nữ, tuổi đời còn trẻ, mới phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, lý lịch rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Riêng đối với bị cáo H, có bác ruột là liệt sĩ, cha ruột có tham gia Hội Cựu chiến binh Việt Nam nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bất lợi cho các bị cáo. Đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao bị cáo H và T có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

Xét lời đề nghị của người bào chữa cho hai bị cáo là có cơ sở phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lại Ngọc H và Nguyễn Thị Diệu T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố các bị cáo Lại Ngọc H, Nguyễn Thị Diệu T phạm tội “Chứa mại dâm”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lại Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lại Ngọc H cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Diệu T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Diệu T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Lại Ngọc H và bị cáo Nguyễn Thị Diệu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của Quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND xã H;
- UBND thị trấn K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Mai Văn Hùng Cường